

QUẢN LÝ QUỸ BẢO HIỂM XÃ HỘI TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI
HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Thị Thu¹, Nông Thị Hồng Nụ²

Tóm tắt

Bảo hiểm xã hội là một trong hai trụ cột của hệ thống an sinh xã hội liên quan đến quyền, lợi ích và trách nhiệm của nhiều thành viên trong xã hội. Quản lý quỹ bảo hiểm xã hội là vấn đề rất quan trọng, góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Bài viết đã tập trung làm rõ thực trạng công tác quản lý quỹ bảo hiểm xã hội huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2018 - 2022, đồng thời chỉ ra những hạn chế và nguyên nhân dẫn đến hạn chế. Từ đó, đề xuất một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý quỹ bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang trong giai đoạn 2023 - 2026.

Từ khóa: Bảo hiểm xã hội, quỹ bảo hiểm xã hội, thu quỹ bảo hiểm xã hội, chi quỹ bảo hiểm xã hội, quản lý quỹ bảo hiểm xã hội.

SOCIAL INSURANCE FUND MANAGEMENT AT SOCIAL INSURANCE
OFFICE IN SON DUONG DISTRICT, TUYEN QUANG PROVINCE

Abstract

Social insurance is one of the two pillars of the social security system related to the rights, interests and responsibilities of many members of society. Management of the social insurance fund is a very important issue contributing to realizing the goal of rich people, strong country, democracy, fairness, civilization. The article has focused on clarifying the current situation of social insurance fund management in Son Duong district, Tuyen Quang province in the period of 2018 - 2022, and at the same time pointing out the limitations and causes leading to them. Thereby, it proposes some solutions to improve the management of social insurance funds at the Social Insurance Office in Son Duong district, Tuyen Quang province in the period of 2023 - 2026.

Keywords: Social insurance, Social insurance fund, Collecting social insurance fund, Spending social insurance fund, Management of social insurance fund.

JEL classification: G22.

1. Đặt vấn đề

Quỹ bảo hiểm xã hội (BHXH) là một bộ phận cốt lõi, cấu phần quan trọng nhất trong hệ thống chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước ta. Quỹ BHXH đã góp phần bảo đảm ổn định đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức, quân nhân và người lao động, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, an sinh xã hội. Chính vì vậy, quản lý quỹ BHXH đóng một vai trò quan trọng, có ảnh hưởng trực tiếp tới sự tồn tại và phát triển của quỹ BHXH nói riêng cũng như sự ổn định của chính sách BHXH của nhà nước nói chung. Trong những năm qua, công tác quản lý quỹ BHXH huyện Sơn Dương thuộc BHXH tỉnh Tuyên Quang đã từng bước được củng cố, giải quyết chế độ chi trả BHXH cho các đối tượng theo luật định dần đi vào nề nếp, tạo điều kiện thuận lợi cho những người tham gia và hưởng các chế độ BHXH, góp phần không nhỏ cho sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý quỹ BHXH vẫn tồn tại một bất cập như: Công tác lập kế hoạch thu - chi phần lớn dựa vào ý chí chủ quan, khó lường trước được phát sinh; Tình trạng nợ đọng BHXH diễn ra theo chiều hướng xấu, tăng cả về số đơn vị nợ và số tiền nợ làm ảnh hưởng không nhỏ đến quyền lợi của người lao động, gây ra nhiều khó khăn cho việc quản lý thu BHXH; Việc giải quyết chế độ chính sách cho người tham gia BHXH vẫn còn thiếu sót và chưa kịp thời; Công tác thanh tra, kiểm tra, khởi kiện, xử lý vi phạm về pháp luật BHXH đối với chủ doanh nghiệp còn chưa hiệu quả, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh. Xuất phát từ những lý do trên, nhóm tác giả đã lựa chọn vấn đề: “Quản lý quỹ BHXH tại Bảo hiểm xã hội huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang” làm chủ đề nghiên cứu, với mục tiêu đánh giá thực trạng công tác quản lý quỹ bảo hiểm xã hội ở huyện Sơn Dương. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện công

tác quản lý quỹ bảo hiểm xã hội ở huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang trong giai đoạn 2023 - 2026.

2. Tổng quan vấn đề nghiên cứu

2.1. Các nghiên cứu về quản lý tài chính BHXH nói chung

Ngô Võ Lực (2014), nghiên cứu “Phân tích và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu, chi quỹ BHXH, BHYT bắt buộc tại BHXH tỉnh Hòa Bình”, luận văn thạc sỹ quản trị kinh doanh, trường đại học Bách khoa Hà Nội. Tác giả luận văn đã hệ thống hóa cơ sở lý luận về BHXH, BHYT và quản lý thu, chi quỹ BHXH, BHYT bắt buộc; phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý thu, chi BHXH, BHYT bắt buộc tại BHXH tỉnh Hòa Bình. Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quản lý thu, chi quỹ BHXH, BHYT bắt buộc ở BHXH tỉnh Hòa Bình.

Đỗ Văn Sinh (2015), nghiên cứu “Quản lý tài chính trong BHXH của Việt Nam - Thực trạng và giải pháp”, luận án tiến sỹ kinh tế, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Nghiên cứu đã hệ thống hóa và làm rõ hơn những vấn đề lý luận chung về quản lý tài chính trong BHXH Việt Nam, trong đó có nội dung thu, chi BHXH; phân tích, đánh giá thực trạng quản lý thu, chi trong BHXH Việt Nam. Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý tài chính.

2.2. Các nghiên cứu về quản lý thu quỹ BHXH

Phạm Trường Giang (2010) nghiên cứu “Hoàn thiện cơ chế thu bảo hiểm xã hội ở Việt Nam”. Nghiên cứu đã tập trung phân tích sự phối hợp giữa các bộ phận trong hệ thống thu BHXH, phát hiện những tồn tại, bất cập từ đó đề xuất những giải pháp hoàn thiện cơ chế thu BHXH.

Dương Xuân Triệu (2011) nghiên cứu “Hoàn thiện quy trình quản lý thu, cấp sổ và quản lý sổ BHXH, thẻ BHXH”. Nghiên cứu này đã phân tích, đánh giá được những vướng mắc khó khăn, tồn tại trong việc thực hiện quy trình quản lý thu BHXH; cấp và quản lý sổ BHXH, thẻ BHXH, từ đó đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện quy trình quản lý thu và cấp thẻ BHXH.

Phạm Minh Việt (2019), nghiên cứu “*Quản lý thu bảo hiểm xã hội ở Việt Nam*”. Nghiên cứu kết hợp phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng để đánh giá thực trạng quản lý thu BHXH bắt buộc ở Việt Nam trong giai đoạn 2007 - 2017; phân tích những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động quản lý thu BHXH trong giai đoạn này, từ đó đề xuất một số giải pháp tăng cường quản lý thu BHXH ở Việt Nam đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

2.3. Các nghiên cứu về quản lý chi quỹ BHXH

Nguyễn Thị Chính (2010), “*Hoàn thiện hệ thống tổ chức và hoạt động chi trả các chế độ BHXH ở Việt Nam*”, luận án tiến sĩ kinh tế, trường đại học Kinh tế quốc dân. Tác giả của luận án đã đi sâu phân tích những vấn đề lý luận cơ bản về hệ thống tổ chức và hoạt động chi trả các chế độ BHXH; phân tích đánh giá thực trạng hệ thống tổ chức và hoạt động chi trả các chế độ BHXH ở Việt Nam. Đề xuất định hướng và một số giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thiện hệ thống tổ chức và hoạt động chi trả các chế độ BHXH ở Việt Nam trong BHXH Việt Nam.

Đào Thế Khoa (2012), “*Thực trạng và giải pháp tăng cường quản lý chi tại BHXH Tỉnh Thái Nguyên*”, luận văn thạc sĩ quản lý kinh tế, trường đại học Kinh tế quốc dân. Tác giả luận văn đã hệ thống hóa một số vấn đề lý luận chung về quản lý chi BHXH; phân tích đánh giá thực trạng quản lý chi BHXH tại BHXH tỉnh Thái Nguyên. Đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường quản lý chi tại BHXH tỉnh Thái Nguyên.

Từ kết quả tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác quản lý quỹ BHXH cho thấy: Các công trình nghiên cứu này mới dừng lại ở việc hệ thống hóa các vấn đề liên quan đến quản lý BHXH ở Việt Nam, các khía cạnh khác nhau liên quan tới quản lý quỹ BHXH, mà chưa có công trình nghiên cứu nào tổng quát được vấn đề quản lý quỹ BHXH theo quy trình quản lý, cũng chưa đánh giá theo tiêu chí rõ ràng về mức độ tuân thủ quy trình quản lý quỹ BHXH. Đặc biệt, chưa có nghiên cứu nào nghiên cứu các vấn đề liên quan đến quản lý quỹ BHXH huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Điều này cho thấy, việc nghiên cứu này nghiên cứu tổng quát vấn đề quản lý quỹ BHXH theo quy trình quản lý và đánh giá theo tiêu chí rõ ràng về mức độ tuân thủ quy trình quản lý quỹ BHXH tại

BHXH huyện Sơn Dương không chỉ đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu đã đề ra mà còn giải quyết được một phần hạn chế của các nghiên cứu trước đây.

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Phương pháp thu thập thông tin

Bài viết sử dụng thông tin thứ cấp và sơ cấp để đánh giá thực trạng công tác quản lý quỹ BHXH tại BHXH huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang trong giai đoạn 2018-2022.

Thông tin thứ cấp được thu thập trong bài viết này bao gồm các số liệu báo cáo về tình hình quản lý thu – chi quỹ được thu thập từ các phòng ban tại BHXH huyện Sơn Dương để phân tích, đánh giá công tác quản lý quỹ BHXH.

Thông tin sơ cấp được tác giả tiến hành điều tra trực tiếp dựa trên bảng hỏi đã được thiết kế sẵn bằng câu hỏi cho trước nhằm thu được kết quả đánh giá trực tiếp của người được hỏi về công tác quản lý quỹ BHXH tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang hiện nay. Bao gồm 03 nhóm đối tượng là: Cơ quan quản lý quỹ BHXH, đối tượng hưởng BHXH và đối tượng đóng BHXH trên địa bàn. Tiêu chí để xác định cỡ mẫu theo công thức xác định cỡ mẫu của Hair, Anderson, Tatham và Black (1998): Cỡ mẫu tối thiểu được xác định ít nhất gấp 5 lần số biến quan sát đưa vào mô hình nghiên cứu. Tổng số biến quan sát trong mô hình bao gồm 16 câu hỏi cho mỗi nhóm đối tượng. Vì vậy, tối thiểu số lượng mẫu cho mỗi nhóm đối tượng cần thu là $16 \times 5 = 80$ quan sát. Tổng số mẫu nghiên cứu của đề tài này là 240 quan sát, trong đó: Toàn bộ 24 cán bộ, nhân viên thuộc nhóm đối tượng là cơ quan quản lý quỹ BHXH; 100 đối tượng hưởng BHXH; 100 đối tượng đóng BHXH trên địa bàn, vì vậy đáp ứng tiêu chí trên.

Bảng khảo sát được chia thành 2 phần: Phần nêu nội dung khảo sát và phần đánh giá theo từng nội dung đề nghị khảo sát. Để tổng hợp sau khảo sát, tác giả sử dụng thang đo Likert với 5 mức độ để đánh giá hoạt động quản lý quỹ BHXH trên địa bàn huyện Sơn Dương. Cách xác định giá trị trung bình như sau:

$$\text{Giá trị khoảng cách} = (\text{Maximum} - \text{Minimum})/n = (5-1)/5 = 0,8$$

Ý nghĩa các mức như sau:

Bảng 1: Ý nghĩa giá trị trung bình trong thang đo khoảng

TT	Giá trị trung bình	Ý nghĩa giá trị trung bình
1	1.00 – 1.80	Hoàn toàn không đồng ý/Rất kém
2	1.81 – 2.60	Tương đối không đồng ý/ Kém
3	2.61 – 3.40	Phân vân/ Trung bình
4	3.41 – 4.20	Tương đối đồng ý/ Tốt
5	4.21 -5.00	Hoàn toàn đồng ý/ Rất tốt

Như vậy trong quá trình sử dụng thang đo Likert 5, để tránh tình trạng gây khó hiểu cho người được trả lời và đo lường được chính xác mức đánh giá về chỉ tiêu nghiên cứu (biến quan sát) của người được hỏi, thì bảng hỏi phải thống nhất một cách trả lời là từ “1” = Hoàn toàn không đồng ý đến 5 = Hoàn toàn đồng ý”.

Sau khi khảo sát, tiến hành xử lý số liệu tính giá trị trung bình, thì tùy thuộc vào hiện tượng nghiên cứu có thể kết luận ý nghĩa cho phù hợp. Nếu một chỉ tiêu nghiên cứu (biến quan sát) có giá trị trung bình ở mức ý nghĩa “Hoàn toàn không đồng ý” thì sẽ tương đương

ở mức ý nghĩa là “Rất kém” và ngược lại, nếu một hiện tượng có giá trị trung bình ở mức ý nghĩa “Hoàn toàn đồng ý” thì sẽ tương đương ở mức ý nghĩa là “Rất tốt”

3.2. Phương pháp xử lý và tổng hợp thông tin

3.2.1. Kiểm tra thông tin

Trên cơ sở dữ liệu thu thập được sẽ tiến hành so sánh, kiểm tra giữa các nguồn khác nhau để đảm bảo tính chính xác trước khi sử dụng để tính toán. Ngoài ra, kiểm tra dữ liệu nhằm phát hiện những thiếu sót, sai lệch trong quá trình thu thập để có những điều chỉnh

kịp thời. Từ đó sẽ hình thành nên bộ dữ liệu đầy đủ và chính xác nhất.

3.2.2. Sắp xếp thông tin

Đối với thông tin thứ cấp: Tác giả thực hiện tổng hợp, phân loại và sắp xếp các thông tin thu thập được theo từng nhóm phù hợp với nội dung và thời gian nghiên cứu.

Đối với thông tin sơ cấp: Các thông tin thu thập được bằng phương pháp điều tra thông qua việc sử dụng mẫu phiếu điều tra để phỏng vấn, người nghiên cứu sử dụng phần mềm Excel và SPSS để tổng hợp, xử lý số liệu.

3.3. Phương pháp phân tích thông tin

3.3.1. Phương pháp phân tích dữ liệu thứ cấp

3.3.1.1. Phương pháp thống kê mô tả

Nhóm tác giả đã tiến hành thống kê số liệu từ báo cáo tổng kết hoạt động thu – chi quỹ BHXH huyện Sơn Dương giai đoạn 2018 - 2022 nhằm phục vụ cho mục đích nghiên cứu. Việc tiến hành thống kê con số định lượng của hoạt động thu – chi quỹ BHXH là cần thiết, giúp bài viết có căn cứ thực tiễn để so sánh, đánh giá về hoạt động thu – chi quỹ BHXH huyện Sơn Dương trong thời gian qua.

3.3.1.2. Phương pháp so sánh

Nhóm tác giả đã đi so sánh kết quả hoạt động thu – chi quỹ BHXH giữa các năm giai đoạn 2018 - 2022, giữa kế hoạch và thực hiện trong các năm để xem xét

Bảng 2: Kết quả lập kế hoạch thu BHXH huyện Sơn Dương các năm (2018-2022)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Kế hoạch thu	20,804	22,733	25,494	29,393	29,596
Thực hiện	20,635	22,553	25,327	26,853	28,583
Tỷ lệ đạt (%)	99,19	99,21	99,34	91,36	96,58

Nguồn: Báo cáo tổng kết công tác BHXH các năm từ 2018 – 2022 đến việc kế hoạch thu và kết quả thu quỹ BHXH không đạt như mong muốn.

Qua bảng số liệu bảng 2 có thể thấy, giai đoạn 2018 - 2022, công tác lập kế hoạch thu BHXH và kết quả thực hiện kế hoạch thu BHXH của huyện Sơn Dương đều đạt từ 96% trở nên. Cụ thể: từ năm 2018 - 2020 tỷ lệ tăng lần lượt là 99,19%, 99,21%, 99,34% và năm 2022 là 96,58%; thấp nhất là năm 2021 với tỉ lệ là 91,36%, đây cũng là con số đáng khích lệ của BHXH huyện Sơn Dương. Bởi lẽ, năm 2021 là năm bị ảnh hưởng nhiều của đại dịch covid 19, nhiều đơn vị, doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất kinh doanh hoặc tạm ngừng hoạt động nên dẫn đến việc thu quỹ BHXH tại huyện Sơn Dương cũng có ảnh hưởng không nhỏ dẫn

Bảng 3: Kết quả lập kế hoạch chi BHXH của huyện Sơn Dương từ năm 2018-2022

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Kế hoạch chi	36,676	43,618	44,735	55,457	58,456
Thực hiện	38,107	49,245	57,574	75,754	77,396
Tỷ lệ đạt (%)	103,9	112,9	128,7	136,6	132,4

Qua bảng số liệu bảng 3 cho thấy: Tỷ lệ chi giữa thực hiện so với kế hoạch tăng dần giữa các năm, tốc tăng của năm 2021 là cao nhất. Nguyên nhân của thực trạng này là do người lao động hết tuổi lao động về nghỉ chế độ và do tăng lương tối thiểu nên tăng mức hưởng; mặt khác do sản xuất phát triển, lao động ngày càng tăng nên người hưởng cũng tăng theo;...). Đặc biệt, năm 2021 thực chi là 136,6%, điều này do ảnh hưởng của dịch Covid-19, người lao động không có việc làm phải nghỉ việc và số người bệnh nghỉ ốm cũng tăng lên,

sự biến động của hoạt động này. Từ đó, có cái nhìn tổng thể về hoạt động thu – chi quỹ BHXH của Huyện trong thời gian qua.

3.3.2. Phương pháp phân tích dữ liệu sơ cấp

Các số liệu sau khi thu thập được qua kết quả điều tra các đối tượng được chọn để nghiên cứu, sẽ được phân tích, lập bảng biểu tổng hợp để có thể có cái nhìn tổng quan hơn về kết quả điều tra này, từ các bảng số liệu có thể so sánh, đánh giá được các chỉ tiêu nghiên cứu. Ngoài ra bài viết sử dụng phương pháp thống kê mô tả và so sánh với các tiêu chí như tần suất, tỷ lệ, số trung bình, mức ý nghĩa để mô tả đối tượng nghiên cứu và phân tích, đánh giá mức độ đánh giá về các chỉ tiêu nghiên cứu của các đối tượng được khảo sát.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng quản lý quỹ BHXH trên địa bàn huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2018-2022

4.1.1. Công tác lập kế hoạch thu – chi quỹ BHXH

Công tác lập kế hoạch thu quỹ BHXH tại huyện Sơn Dương hiện nay được thực hiện dựa trên căn cứ vào danh sách lao động, quỹ lương trích nộp BHXH của các đơn vị trên địa bàn. Trong những năm qua, việc lập và thực hiện kế hoạch thu BHXH của BHXH huyện Sơn Dương được thể hiện ở bảng dưới đây:

Công tác lập kế hoạch chi quỹ BHXH tại huyện Sơn Dương cũng được thực hiện dựa trên số thực chi của 9 tháng đầu năm và ước tính thực hiện 3 tháng cuối năm, đồng thời ước tăng, giảm đối tượng của năm sau để lập kế hoạch chi đối với các đối tượng hưởng lương hưu và trợ cấp hàng tháng từ quỹ BHXH. Việc lập dự toán chi các chế độ BHXH huyện Sơn Dương giai đoạn 2018 - 2022 luôn có sự chênh lệch với thực tế chi trả, được thể hiện ở bảng biểu dưới đây.

nên tỷ lệ chi giữa kế hoạch và thực tế chi cao hơn nhiều so với các năm cùng giai đoạn.

Kết quả nghiên cứu trên thực tế cho thấy, công tác lập kế hoạch thu – chi quỹ BHXH của Huyện vẫn chưa có quy trình hoàn thiện từ khâu xây dựng đến kiểm soát việc chấp hành dự toán, phần lớn dựa vào ý chí chủ quan, khó lường trước được phát sinh do tình hình quản lý đối tượng thực tế, kinh tế chính trị ảnh hưởng và tác động lớn nên có những năm phát sinh vượt dự toán (như chi cho đối tượng chết, chuyển đi, hết hạn hưởng,

đối tượng duyệt mới, chuyển đến, điều chỉnh tăng lương hưu và trợ cấp BHXH, điều chỉnh tăng lương cơ sở) và hàng năm nhà nước điều chỉnh mức lương tối thiểu chung nên khó tránh khỏi sự chênh lệch. Vì vậy, trong thời gian tới, huyện Sơn Dương cần hoàn thiện quy trình từ khâu xây dựng đến kiểm soát việc chấp hành dự toán thu – chi quỹ BHXH.

4.1.2. Quản lý thu quỹ BHXH

Hiện nay, quy trình thu BHXH tại cơ quan BHXH huyện Sơn Dương được thực hiện đúng theo hướng dẫn của BHXH Việt Nam gồm các bước sau: (1) Bước 1:

Bảng 4: Tình hình thu tại BHXH huyện Sơn Dương giai đoạn 2018 – 2022

Năm	Số người tham gia (nghìn người)	Kế hoạch BHXH tính giao (tỷ đồng)	Số tiền thu được (tỷ đồng)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch (%)	Số tiền còn nợ động (Tỷ đồng)
2018	20.187	20,804	20,635	99,19	169
2019	22.223	22,733	22,553	99,21	180
2020	24.589	25,494	25,327	99,34	167
2021	27.488	29,393	28,853	98,16	540
2022	28.188	30,396	29,956	98,55	440

Nguồn: Báo cáo thu BHXH huyện Sơn Dương năm 2018-2022

Qua bảng số liệu bảng 4 có thể thấy, trong giai đoạn 2018-2022 số người tham gia BHXH trên địa bàn huyện Sơn Dương đã có sự gia tăng qua các năm, cụ thể: Từ năm 2018 số người tham gia BHXH tăng đều, tuy nhiên vẫn chưa đạt được mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

Về quản lý nợ động BHXH: Trong giai đoạn 2018 - 2022, số tiền nợ BHXH tại huyện Sơn Dương có xu hướng tăng qua các năm. Cụ thể: năm 2018 số tiền nợ 169 triệu đồng (chiếm 0,081% số phải thu), năm 2019 số người tham gia BHXH đã tăng nhưng số tiền nợ động cũng tăng lên, cụ thể nợ động 180 triệu đồng; năm 2020 số lao động có tăng 2.366 người, số nợ giảm đi một chút nhưng không đáng kể. Tính tới tháng 12/2021, số tiền nợ là 540 triệu đồng tăng 373 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2020, năm 2022 số tiền nợ động có giảm so với năm 2021, nhưng tỷ lệ nợ động

Lập và giao kế hoạch thu; (2) Bước 2: Xác định đối tượng tham gia BHXH và mức thu BHXH; (3) Bước 3: Tổ chức thu và đôn đốc các đơn vị sử dụng lao động nộp BHXH, ghi chép kết quả đóng BHXH; (4) Bước 4: Chuyển tiền thu về cơ quan BHXH cấp trên; (5) Bước 5: Tổng hợp số liệu, lập báo cáo thu và gửi lên cơ quan BHXH cấp trên. Trong giai đoạn 2018-2022, BHXH huyện Sơn Dương luôn cố gắng để hoàn thành mức chỉ tiêu kế hoạch thu BHXH mà BHXH tỉnh Tuyên Quang giao cho, được thể hiện ở bảng biểu dưới đây.

vẫn còn khá cao (cao gấp 2,6 lần so với năm 2020). Nguyên nhân của tình trạng này là do đại dịch Covid-19 năm 2021 và đầu năm 2022 làm cho việc sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Nhất là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các doanh nghiệp xây dựng (một số doanh nghiệp đã dừng hoạt động, ngừng sản xuất, chủ sử dụng lao động bỏ trốn...) dẫn đến việc chậm nộp tiền BHXH hoặc không có tiền để trích nộp). Mặt khác một số doanh nghiệp do BHXH huyện Sơn Dương đã tiến hành khởi kiện từ năm trước, đề nghị thi hành án cưỡng chế theo Quyết định và Bản án của Tòa án nhưng vẫn không thu hồi được tiền, cố tình dây dora không chấp hành việc trích nộp BHXH gây ảnh hưởng đến công tác thu BHXH và thiệt thòi về quyền lợi và các chế độ cho người lao động khi tham gia.

Bảng 5: Đánh giá công tác quản lý thu quỹ BHXH tại BHXH huyện Sơn Dương

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức đánh giá (%)					Trung bình	Ý nghĩa
		1	2	3	4	5		
1	Công tác quản lý đối tượng tham gia đóng BHXH đảm bảo đúng quy định	0,4	1,7	31,2	54,1	12,6	3,88	Tốt
2	Công tác quản lý thu được thực hiện thường xuyên, công khai, không bỏ sót đối tượng	3,6	4,8	44,4	41,6	5,6	3,40	Trung bình
3	Khi có sai sót thực hiện điều chỉnh kịp thời, đảm bảo quyền lợi người lao động	1,8	5,0	40,8	40,6	11,8	3,56	Tốt
4	Việc ghi chép số thông tin và số tiền BHXH cho người đóng chính xác	3,1	12	31,6	33,2	20,1	3,66	Tốt
5	Cán bộ thu BHXH nắm bắt đầy đủ quy định để giải thích cho người đóng BHXH khi cần thiết	4,1	16,36	41,34	26,34	11,86	3,22	Trung bình

Nguồn: Kết quả phân tích dữ liệu

Dữ liệu thống kê và phân tích cho thấy đa số người được hỏi đánh giá về công tác quản lý đối tượng tham gia đóng BHXH đảm bảo đúng quy định; Khi có sai sót thực hiện điều chỉnh kịp thời, đảm bảo quyền lợi người lao động và việc ghi chép số thông tin và số tiền BHXH cho người đóng chính xác, được đánh giá ở mức tốt. Tuy nhiên, một số nơi công tác thu thực hiện chưa kịp thời và cán bộ thu BHXH giải thích cho người đóng BHXH về các lợi ích mà họ được hưởng vẫn còn hạn chế; Công tác quản lý thu chưa thực sự được thực hiện thường xuyên, công khai, vẫn còn tình trạng bỏ sót đối tượng. Do đó, để nâng cao hiệu quả quản lý quỹ

cần tăng cường năng lực của đội ngũ cán bộ thu BHXH và thực hiện việc thu quỹ BHXH một cách kịp thời hơn.

4.1.3. Quản lý chi quỹ BHXH

Theo số liệu thống kê của cơ quan BHXH huyện Sơn Dương cho thấy, giai đoạn 2018 - 2022 số người được hưởng các chế độ BHXH trên địa bàn huyện có xu hướng ngày càng tăng. Cụ thể: Với đối tượng hưởng chế độ BHXH dài hạn: Năm 2018 là 1.701 lượt người đến năm 2021 tổng số là 2.366 lượt người (tăng 665 lượt người); Còn đối với đối tượng hưởng các chế độ ngắn hạn cũng có sự biến động qua các năm: năm 2018 là 2.493 lượt người đến năm 2021 con số này

tăng lên 2.978 lượt người, điều này được lý giải là do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19 số người nghỉ việc

và chờ được hưởng trợ cấp tăng lên được thể hiện ở bảng biểu dưới đây.

Bảng 6: Tổng hợp số người hưởng các chế độ BHXH trên địa bàn huyện Sơn Dương

Đối tượng	Năm				
	2018	2019	2020	2021	2022
Hưởng các chế độ BHXH dài hạn (lượt người)	1.701	1.983	2.068	2.366	2.661
Hưởng các chế độ ngắn hạn (lượt người)	2.493	2.707	2.909	2.978	2.998

Nguồn dữ liệu: BHXH huyện Sơn Dương

Việc quản lý hoạt động chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng; quản lý hoạt động chi trả trợ cấp

BHXH một lần tại BHXH huyện Sơn Dương được thực hiện theo quy trình.

Bảng 7: Đánh giá công tác quản lý chi quỹ BHXH tại BHXH huyện Sơn Dương

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức đánh giá (%)					Trung bình	Ý nghĩa
		1	2	3	4	5		
1	Việc chi BHXH đúng đối tượng thụ hưởng theo quy định	2,8	11,6	32,8	44,1	8,7	3,45	Tốt
2	Cơ quan BHXH có thông báo cho người hưởng về thời gian, địa điểm chi trả	3,6	7,8	19,6	11,8	57,2	4,18	Tốt
3	Thủ tục chi trả chế độ BHXH được thực hiện nhanh chóng, thuận tiện	14,8	8,6	32,8	41,6	2,2	3,18	Trung bình
4	Nội dung chi đúng danh mục được chi của quỹ BHXH	2,1	11,0	36,6	46,2	4,1	3,46	Tốt
5	Quá trình chi có sự tham gia giám sát của cơ quan BHXH	12,6	4,86	28,34	16,36	37,84	3,26	Trung bình
6	Thái độ phục vụ của nhân viên(niềm nở, chuyên nghiệp)	2,8	13,6	27,8	16,4	39,4	3,38	Trung bình

Nguồn: Kết quả phân tích dữ liệu

Qua bảng 7 cho thấy: Việc chi BHXH đúng đối tượng thụ hưởng theo quy định có điểm trung bình là 3,45 được xếp vào mức tốt. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số nơi chi không đúng quy định (2,8% hoàn toàn không đồng ý, 11,6% không đồng ý). Thủ tục chi BHXH ở nhiều nơi chưa được thực hiện tốt, thủ tục còn rườm rà, chưa nhanh nhạy; Nội dung chi BHXH được đảm bảo chi đúng danh mục quỹ BHXH được đánh giá ở mức tốt, tuy nhiên vẫn còn một số trường hợp chi sai; Quá trình chi BHXH có sự có mặt của cơ quan BHXH nhưng không đầy đủ, bình quân chung họ không nhận thấy sự giám sát chặt chẽ, thường xuyên của cơ quan BHXH; Thái độ phục vụ của nhân viên BHXH trong quá trình chi trả chế độ BHXH mặc dù đã được đánh giá ở mức hoàn toàn đồng ý với tỷ lệ cao (39,4%), nhưng số cho rằng thái độ phục vụ của nhân viên BHXH chưa niềm nở, chuyên nghiệp vẫn chiếm tỉ lệ

tương đối cao đó là 16,4%; Cơ quan BHXH huyện Sơn Dương đã được người hưởng chế độ BHXH đánh giá cao trong việc công khai địa điểm và thời gian chi trả các chế độ bảo hiểm.

4.1.4. Quản lý cân đối thu – chi quỹ BHXH

Qua kết quả thống kê và khảo sát thực tế cho thấy, cơ quan BHXH huyện Sơn Dương đã thực hiện quản lý chưa thực sự tốt hoạt động cân đối thu – chi quỹ BHXH trong thời gian qua. Kết quả thu quỹ BHXH của năm sau luôn cao hơn năm trước. Kết quả chi của các năm cũng có xu hướng tăng tỉ lệ thuận với kết quả thu quỹ, nghĩa là mặc dù kết quả thu tăng lên qua các năm nhưng kết quả chi quỹ cũng luôn cao hơn so với kết quả thu quỹ BHXH, dẫn đến tình trạng mất cân đối quỹ, được thể hiện ở bảng biểu dưới đây.

Bảng 8: Tình hình cân đối thu - chi quỹ BHXH huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

Đơn vị: Tỷ đồng

Nội dung	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tổng thu	20,635	22,553	25,327	28,853	29,956
Tổng chi	36,793	38,107	49,245	67,574	65,754
Chênh lệch giữa thu- chi	-16,158	-15,554	-23,918	-38,721	-35,798

Nguồn: Báo cáo quyết toán tài chính BHXH huyện Sơn Dương 2018-2022

Chênh lệch giữa thu và chi luôn trong tình trạng âm là bởi vì số lượng lớn người lao động tham gia đóng BHXH ở nơi khác nhưng nộp hồ sơ hưởng chế độ BHXH tại huyện Sơn Dương. Đồng thời do đại dịch Covid -19 nên số đối tượng phải thanh toán, chi trả BHXH cũng tăng cao trong giai đoạn này, đặc biệt là năm 2020, 2021, 2022.

4.1.5. Công tác kiểm tra, giám sát thu – chi quỹ BHXH

BHXH huyện Sơn Dương luôn định kỳ, thường xuyên kiểm tra, giám sát, hậu kiểm việc thu - chi trả chế độ BHXH của cơ quan Bưu điện tại các điểm chi trả và tại các đơn vị sử dụng lao động để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc phát sinh, nắm bắt ý kiến đánh giá của người hưởng và chặt chẽ trong công tác giải quyết và thụ hưởng

các chế độ BHXH. Kết quả thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát và hậu kiểm tại BHXH huyện Sơn Dương cho thấy đối với hoạt động thu - chi BHXH trong 5 năm gần đây (2018 - 2022) vẫn còn những sai phạm nhất định trong đó nội dung sai phạm được phát hiện chủ yếu là gửi đóng, vừa đi làm vừa hưởng chế độ, đây có thể được coi là dấu hiệu trục lợi BHXH của một nhóm đối tượng. Cụ thể: Năm 2018, kết quả kiểm tra liên ngành và hậu kiểm theo kế hoạch thì số tiền thu hồi được là 36 triệu đồng; Năm 2019 tiến hành kiểm tra liên ngành và kiểm tra theo kế hoạch, số tiền thu hồi được từ hoạt động kiểm tra là 21 triệu đồng; Năm 2020, tiến hành kiểm tra liên ngành và hậu kiểm theo kế hoạch, số tiền thu hồi được từ hoạt động này là 14 triệu đồng và năm 2021, tiến hành thanh tra, kiểm tra liên ngành

và kiểm tra theo kế hoạch, số tiền thu hồi do sai phạm chủ yếu là 6 triệu đồng.

Kết quả khảo sát thực tế cho thấy: Các đối tượng được điều tra đánh giá công tác kiểm tra, giám sát quỹ BHXH là 3,32 điểm. Cụ thể: Có 3,3% người được hỏi không đồng ý; 60,8% cho rằng ở mức bình thường và 35,8% người được hỏi hoàn toàn đồng ý. Từ kết quả khảo sát này cho thấy, công tác kiểm tra, giám sát thu – chi quỹ BHXH có thể hiểu là đạt yêu cầu nhưng chưa thực sự tốt.

4.2 Đánh giá công tác quản lý quỹ BHXH tại BHXH huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

4.2.1. Ưu điểm

Việc quản lý nguồn thu BHXH trên địa bàn huyện Sơn Dương được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, thu quỹ BHXH của năm sau luôn cao hơn năm trước.

Quy trình chi trả các chế độ BHXH cho các đối tượng tham gia BHXH không còn bị chông chéo giữa các cơ quan thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng lao động, người lao động và đối tượng hưởng các chế độ BHXH.

Việc thực hiện kiểm tra, giám sát việc thu – chi trả các chế độ BHXH được tiến hành thường xuyên hơn, định kỳ kịp thời tháo gỡ những vướng mắc phát sinh, nắm bắt ý kiến đánh giá của người hưởng và chặt chẽ trong công tác giải quyết và thụ hưởng các chế độ BHXH.

4.2.2. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế

(i) Công tác lập kế hoạch thu – chi quỹ BHXH của cơ quan BHXH huyện Sơn Dương trong thời gian qua là chưa thực sự sát với thực tế; chưa thực sự hiệu quả (thu chưa đạt 100% kế hoạch đã đề ra, chi thực tế luôn vượt mức kế hoạch);

(ii) Công tác lập kế hoạch thu - chi vẫn chưa có quy trình hoàn thiện từ khâu xây dựng đến kiểm soát việc chấp hành dự toán, phần lớn dựa vào ý chí chủ quan, khó lường trước được phát sinh. Nguyên nhân là do tình hình quản lý đối tượng thực tế, kinh tế chính trị ảnh hưởng và tác động lớn nên có những năm phát sinh vượt dự toán và hàng năm nhà nước điều chỉnh mức lương tối thiểu chung nên khó tránh khỏi sự chênh lệch;

(iii) Quản lý quỹ thu-chi chưa hiệu quả: số tiền nợ đọng BHXH có xu hướng tăng qua các năm, quỹ luôn trong tình trạng âm, phải huy động từ nguồn quỹ BHXH Việt Nam;

(iv) Công tác thu nợ còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là ở khu vực doanh nghiệp ngoài quốc doanh, hộ kinh doanh cá thể. Số nợ đọng vẫn còn cao, vẫn còn doanh nghiệp không tuân thủ pháp luật về BHXH, tìm cách trốn đóng, đóng không đầy đủ cho người lao động. Nguyên nhân của tình trạng này là doanh nghiệp chưa ý thức được trách nhiệm của mình trước người lao động và quyền lợi của chính đơn vị, doanh nghiệp khi tham gia BHXH;

(v) Thiếu chế tài xử phạt mạnh, các văn bản quy định xử phạt còn chưa rõ ràng, khoa học; Lực lượng cán bộ làm công tác kiểm tra, thanh tra còn thiếu về số lượng, yếu về nghiệp vụ, dẫn tới hiệu quả của công tác này chưa cao, số nợ đọng thu hồi được vẫn còn quá ít so với tổng nợ mà đơn vị phải trả cho cơ quan BHXH. Mức lãi phạt do chậm đóng BHXH còn thấp so với mức lãi vay ngân hàng dẫn đến nhiều đơn vị cố tình nợ đọng;

(vi) Việc giải quyết chế độ chính sách cho người tham gia BHXH vẫn còn tình trạng thiếu sót và chưa kịp thời, việc nhận thay không có giấy tờ ủy quyền vẫn còn xảy ra làm ảnh hưởng đến công tác quản lý đối tượng, nguyên nhân của tình trạng này là do tâm lý cán bộ vẫn còn tình trạng nể nang chưa làm theo quy định, đội ngũ làm công tác thu – chi BHXH còn mỏng, chuyên môn nghiệp vụ của một bộ phận còn chưa cao, chưa đảm bảo được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong tình hình mới;

(vii) Tình trạng lạm dụng quỹ BHXH vẫn còn xảy ra như tình trạng lập hồ sơ giả để trục lợi quỹ BHXH tại huyện Sơn Dương vẫn diễn ra (người lao động mua các giấy tờ giả để thanh toán chế độ BHXH, người lao động vừa đi làm hưởng lương vừa thanh toán chế độ BHXH). Nguyên nhân là do sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý với ngành BHXH còn chưa chặt chẽ, chủ sử dụng lao động không thực hiện quy định này mà cũng không bị xử lý. Bên cạnh đó một số cơ sở y tế không thực hiện nghiêm túc việc cấp Giấy ra viện, Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH như cấp khống cho người lao động để thanh toán chế độ BHXH dẫn đến việc giải quyết và thực hiện chi trả chế độ BHXH không đúng đối tượng thụ hưởng.

4.3. Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý quỹ BHXH của BHXH huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang trong thời gian tới

4.3.1. Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch thu – chi quỹ BHXH

Việc hoàn thiện khâu lập kế hoạch thu – chi quỹ (đảm bảo sát với thực tế, có một quy trình hoàn thiện) đóng một vai trò quan trọng trong việc quản lý quỹ BHXH tại huyện Sơn Dương được hiệu quả trong thời gian tới. Nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp cụ thể sau:

(i) Các nội dung thu - chi BHXH phải được xây dựng và hạch toán đúng nội dung, đúng quy định và đúng nguồn kinh phí chi để làm cơ sở cho việc tổng hợp, lập dự toán. Căn cứ vào dự toán thu - chi BHXH lập từ đầu năm và báo cáo quyết toán năm đã được BHXH tỉnh phê duyệt, BHXH huyện Sơn Dương lập bảng so sánh từng chỉ tiêu theo từng nội dung thu - chi cụ thể giữa số dự toán với số thực hiện, từ đó đưa ra các nguyên nhân ảnh hưởng, đánh giá rút kinh nghiệm cho năm sau.

(ii) Xây dựng kế hoạch thu – chi phải căn cứ vào các chế độ, chính sách hiện hành và lấy số liệu kỳ trước làm cơ sở để tính đầy đủ các yếu tố làm tăng, giảm thu chi, trong đó chú trọng đến mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, việc chức và lực lượng vũ trang theo quy định của nhà nước, tiền lương tháng đóng BHXH bắt buộc, mức lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng. Cùng với đó phải đánh giá, dự kiến việc thay đổi một số chế độ, chính sách có hiệu lực trong thời gian tới tác động đến chỉ tiêu lập và xây dựng kế hoạch. Thời gian lập, xây dựng kế hoạch phải đảm bảo đúng theo quy định của Nhà nước, của BHXH cấp trên để đảm bảo các cấp duyệt, chủ động trong tổ chức thực hiện kế hoạch.

(iii) Tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch đã lập đảm bảo thu - chi trả các chế độ BHXH chính xác, an toàn, đúng thời gian quy định. Trường hợp kế hoạch có sự thay đổi do biến động của một số nguyên nhân khách quan cần xây dựng kế hoạch bổ sung để đảm bảo chi

trả kịp thời về quyền lợi cho đối tượng tham gia BHXH cũng như đạt được những chỉ tiêu đặt ra trong kế hoạch. Để đảm bảo thời gian, số liệu kịp thời, chính xác cần ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tổng hợp, đánh giá lập và xây dựng kế hoạch thu - chi các chế độ BHXH. Để đánh giá, dự báo kế hoạch chính xác hơn cần có phần mềm lập và xây dựng kế hoạch được kết nối với các phần mềm nghiệp vụ hiện có của cơ quan BHXH để khai thác số liệu về chi BHXH bắt buộc qua các thời kỳ, cán bộ nhập số liệu khi có thay đổi chính sách từ đó phần mềm xác định được số kế hoạch kỳ tới. Việc sử dụng phần mềm sẽ làm giảm thời gian, bớt nhân lực trong khâu lập và xây dựng kế hoạch chi BHXH đồng thời đảm bảo số liệu chính xác, dự báo kế hoạch cũng sát với thực tế hơn.

(iv) Bên cạnh đó, tại huyện Sơn Dương, căn cứ vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Hàng năm, có thể thu thập số liệu về người lao động trong độ tuổi hưởng chế độ thai sản, ốm đau, số lao động của các doanh nghiệp hay xảy ra tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, các đối tượng hưởng trợ cấp một lần.... Sau đó, tiến hành rà soát lại các đối tượng tham gia BHXH và các khoản chi BHXH trên địa bàn theo từng chế độ để xây dựng kế hoạch thu - chi chính xác đáp ứng nhu cầu thực tế đã và đang đặt ra. Căn cứ vào quy hoạch và tốc độ phát triển của các ngành nghề, các cơ sở kinh doanh từ đó xác định nhu cầu thu - chi BHXH cần thiết ở mức tối thiểu và mức trung bình mà nguồn ngân sách nhà nước, quỹ BHXH đáp ứng, đảm bảo tính chủ động trong quản lý, kiểm soát các khoản chi.

4.3.2. Hoàn thiện quá trình quản lý thu - chi quỹ BHXH

(i) Quản lý đầy đủ, chính xác, kịp thời các đối tượng tham gia BHXH theo quy định Luật BHXH, các biện pháp quản lý về số lao động tham gia BHXH, số doanh nghiệp tham gia BHXH trên địa bàn, tổng quỹ tiền lương, tiền công làm cơ sở nộp BHXH ... phải được thực hiện chặt chẽ nhằm quản lý một cách khoa học, chính xác, nắm bắt được tình hình thực tế và các biến động phát sinh đảm bảo quyền lợi của người lao động, giảm số nợ đọng BHXH đồng thời không làm thất thu BHXH; Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Thanh tra Lao động, Thanh tra Nhà nước, các tổ chức công quyền và các tổ chức chính trị xã hội để kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc kê khai lao động, quỹ tiền lương và đóng BHXH, căn xử phạt nghiêm minh hoặc có hình thức xử lý cao đối với những trường hợp cố tình trốn tránh, gian lận trách nhiệm tham gia và đóng BHXH.

(ii) Quản lý thu BHXH phải gắn liền với quản lý chi các chế độ BHXH, việc thực hiện chi trả các chế độ BHXH gắn liền với nghĩa vụ nộp BHXH không chỉ đảm bảo quyền lợi cho người lao động mà còn giúp người lao động hiểu rõ hơn về bản chất của BHXH, những lợi ích mang lại cho họ khi tham gia BHXH, từ đó góp phần tăng số người tham gia BHXH, tăng thu BHXH, đồng thời làm giảm tình trạng nợ đọng và trốn đóng BHXH của các doanh nghiệp. Thu gián tiếp thông qua hệ thống thuế sẽ đảm bảo hiệu quả của công tác thu, góp phần làm giảm tình trạng trốn đóng BHXH. Đây là phương thức thu tiết kiệm chi phí, song nhận thức của người đóng BHXH sẽ bị sai lệch, coi đóng góp BHXH là một loại thuế.

(iii) Các khoản chi BHXH phải được công khai hóa để tạo lòng tin đối với người tham gia BHXH, tùy tình hình thực hiện của từng BHXH huyện mà Giám đốc BHXH tỉnh xem xét cấp tiền chi lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng thông qua hệ thống ngân hàng cấp 4 hoặc ngân hàng khu vực có các đại diện chi trả nhằm đảm bảo an toàn về tiền mặt trong quá trình chi trả. Với phương thức cấp phát này sẽ đảm bảo an toàn tiền mặt hơn trong quá trình vận chuyển tiền để chi trả cho các đối tượng. Các đại diện chi trả không phải đến BHXH hoặc đến trụ sở bưu điện huyện để lĩnh tiền, rút bớt được quãng đường vận chuyển tiền mặt, đồng thời với phương thức này sẽ bớt được một lần nhận tiền và kiểm đếm, rút bớt khâu trung gian trong việc giao nhận, bảo quản tiền mặt trong quá trình chi trả.

4.3.3. Quản lý chặt chẽ đối tượng và mở rộng phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội

(i) Cần phối hợp chặt chẽ với mạng lưới cộng tác viên và chính quyền địa phương của các xã, phường trong việc quản lý các đối tượng giảm (như chết, hết tuổi hưởng) bằng việc tích cực liên hệ với Ban liên lạc hưu trí tại mỗi điểm chi trả thông qua cơ quan Bưu điện để nắm thông tin về các đối tượng hưởng lương hưu khi bị chết, thay đổi nơi ở hoặc khi cần thực hiện công tác thu hồi tiền chế độ BHXH cũng sẽ thực hiện dễ dàng hơn; Thường xuyên rà soát, kiểm tra lại hồ sơ hưởng. Với những đối tượng thiếu hồ sơ phải tiến hành bổ sung, hoàn chỉnh nhanh chóng. Với những hồ sơ có sự sai sót thì phải kiên quyết xử lý theo quy định của Nhà nước. Rà soát chặt chẽ sự biến động của đối tượng hưởng. Đối với những đối tượng hưởng mới phải thực hiện đúng quy trình lập, kiểm tra và thẩm định. BHXH thị xã cần kiểm tra, xác định chế độ và mức lương làm căn cứ để ra quyết định hưởng trợ cấp BHXH cho người lao động. Phối hợp với đại diện UBND xã, phường nắm bắt kịp thời thông tin người hưởng trợ cấp BHXH hàng tháng (đặc biệt là người hưởng chế độ qua tài khoản ATM), thực hiện ký kết hợp đồng với công an xã, phường, thị trấn, tòa án nhân dân huyện, thành, thị, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn để quản lý người hưởng, báo giám chính xác và kịp thời người hưởng do chết, vi phạm pháp luật, người hưởng đi vắng lâu ngày không có mặt ở địa phương nơi cư trú.

(ii) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát công tác chi lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, khắc phục ngay tình trạng nhận thay, ký thay không có giấy ủy quyền; rà soát lại thông tin người hưởng để báo giám chế độ BHXH kịp thời; không để tình trạng chậm chuyển tiền trợ cấp BHXH đối với người hưởng trợ cấp BHXH qua tài khoản ATM; kịp thời chuyển tiền chậm lĩnh sau đợt chi trả lương hưu và trợ cấp BHXH cho cơ quan BHXH theo quy định; Tăng cường các biện pháp quản lý tiền mặt trong tất cả các khâu từ giao nhận tiền tại Ngân hàng, trên đường vận chuyển đến các phường, xã và trong quá trình tổ chức chi trực tiếp cho người hưởng. Quản lý chặt quy trình quản lý tiền mặt khi chi các chế độ BHXH, đảm bảo đúng quy định quản lý tiền mặt trong quá trình cấp phát và quyết toán với cơ quan BHXH.

4.3.4. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; gắn xử phạt với khen thưởng kịp thời

Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thu và chi trả các chế độ BHXH có vị trí hết sức quan trọng nhằm

đảm bảo cho việc thu nộp và chi trả các chế độ BHXH đúng, đủ, kịp thời, không có thanh tra, kiểm tra thì không thực hiện đúng chức năng lãnh đạo, quản lý về BHXH, cần đưa việc thanh tra, kiểm tra thành việc làm thường xuyên, liên tục vì thực trạng hiện nay nhiều đơn vị sử dụng lao động, ngoài việc trốn tránh nghĩa vụ tham gia, lại chậm nộp BHXH đã làm ảnh hưởng tới việc đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động, để việc kiểm tra, thanh tra có hiệu quả thì ngoài việc kiểm tra trực tiếp đơn vị thì cơ quan BHXH tỉnh phải làm tham mưu cho UBND tỉnh định kỳ và đột xuất thành lập đoàn thanh tra để thanh tra việc thực hiện Luật BHXH trên địa bàn. Bên cạnh việc xử lý nghiêm các vi phạm, cần khen thưởng và biểu dương kịp thời những đơn vị sử dụng lao động làm tốt công tác BHXH hàng năm, khen thưởng phải được thực hiện khách quan, kịp thời, coi trọng cả vật chất và tinh thần.

5. Kết luận

Thông qua việc nghiên cứu công tác quản lý quỹ BHXH tại BHXH huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang cho thấy: Việc quản lý nguồn thu BHXH trên địa bàn huyện Sơn Dương được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, thu quỹ BHXH của năm sau luôn cao hơn năm trước; Quy trình

chi trả các chế độ BHXH cho các đối tượng tham gia BHXH không còn bị chông chéo giữa các cơ quan thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng lao động, người lao động và đối tượng hưởng các chế độ BHXH; Việc thực hiện kiểm tra, giám sát việc thu - chi trả các chế độ BHXH được tiến hành thường xuyên hơn, định kỳ kịp thời tháo gỡ những vướng mắc phát sinh ... Bên cạnh những kết quả đã đạt được, BHXH Huyện vẫn còn tồn tại những hạn chế trong công tác quản lý quỹ BHXH: Công tác lập kế hoạch thu - chi quỹ BHXH thời gian qua là chưa thực sự sát với thực tế; Tình trạng nợ đọng, trốn đóng BHXH của các đối tượng ngày càng cao; Tình trạng lạm dụng quỹ BHXH vẫn còn xảy ra, Khiến cho quỹ BHXH trở nên mất cân đối kéo dài. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số nhóm giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường quản lý quỹ BHXH tại BHXH huyện Sơn Dương thời gian tới, bao gồm các giải pháp: Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch thu - chi quỹ BHXH tại huyện Sơn Dương; Hoàn thiện quá trình thu - chi quỹ BHXH; Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; gắn xử phạt với khen thưởng kịp thời; Quản lý chặt chẽ đối tượng và mở rộng phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bảo hiểm xã hội huyện Sơn Dương. (2022). *Báo cáo quyết toán tài chính BHXH huyện Sơn Dương 2018-2022*.
- [2]. Bảo hiểm xã hội huyện Sơn Dương. (2022). *Báo cáo tổng hợp chi lương hưu và trợ cấp BHXH; chi BHXH; Dự toán chi các chế độ BHXH tại huyện Sơn Dương giai đoạn 2018-2022*.
- [3]. Nguyễn Thị Chính. (2010). Hoàn thiện hệ thống tổ chức và hoạt động chi trả các chế độ BHXH ở Việt Nam. *Luận án tiến sĩ kinh tế*, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- [4]. Phạm Trường Giang. (2010). Hoàn thiện cơ chế thu bảo hiểm xã hội ở Việt Nam. *Luận án tiến sĩ*, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- [5]. Đào Thế Khoa. (2012). Thực trạng và giải pháp tăng cường quản lý chi tại BHXH Tỉnh Thái Nguyên. *Luận văn thạc sĩ*, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- [6]. Ngô Võ Lược. (2014). Phân tích và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu, chi quỹ BHXH, BHYT bắt buộc tại BHXH tỉnh Hòa Bình. *Luận văn thạc sĩ quản trị kinh doanh*, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.
- [7]. Đỗ Văn Sinh. (2015). Quản lý tài chính trong BHXH của Việt Nam - Thực trạng và giải pháp. *Luận án tiến sĩ kinh tế*, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
- [8]. Trần Minh Thắng. (2018). Quản lý quỹ bảo hiểm thất nghiệp ở Việt Nam. *Luận án tiến sĩ*, trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
- [9]. Dương Xuân Triệu. (2011). Nghiên cứu đề án “Hoàn thiện quy trình quản lý thu, cấp sổ và quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT”. Viện nghiên cứu khoa học - Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Hà Nội.
- [10]. Phạm Minh Việt. (2019). Quản lý thu BHXH ở Việt Nam. *Luận án tiến sĩ*, Học Viện Tài chính.
- [11]. Likert, Rensis. (1932). A Technique for the Measurement of Attitudes, *Archives of Psychology*, 140: pp 1-55.

Thông tin tác giả:

1. Nguyễn Thị Thu

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh
- Địa chỉ email: ntthu@tueba.edu.vn

2. Nông Thị Hồng Nụ

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh

Ngày nhận bài: 2/2/2023

Ngày nhận bản sửa: 21/2/2023

Ngày duyệt đăng: 25/3/2023